

Số: 28 /KH-MNGQ

Bồ Đề, ngày 11 tháng 9 năm 2025

## KẾ HOẠCH

### Thực hiện quy chế chuyên môn năm học 2025 - 2026

Căn cứ Hướng dẫn số 3465/SGDDT-GDMN ngày 03 /9 /2025 của Sở GD&ĐT Hà Nội về việc thực hiện nhiệm vụ Giáo dục mầm non (GDMN) năm học 2025-2026;

Căn cứ Hướng dẫn số 3471/SGDDT ngày 03/9/2025 của Sở GD&ĐT Hà Nội về việc hướng dẫn thực hiện quy chế chuyên môn cấp học mầm non Thành phố Hà Nội;

Căn cứ kết quả thực hiện nhiệm vụ năm học 2024-2025;

Trường mầm non Gia Quát hướng dẫn thực hiện Quy chế chuyên môn cấp học mầm non năm học 2025-2026, áp dụng đối với 100% GVNV, nội dung cụ thể như sau:

### A. CÔNG TÁC CHĂM SÓC NUÔI DƯỠNG VÀ CHĂM SÓC SỨC KHỎE

#### 1. Tổ chức ăn cho trẻ tại cơ sở giáo dục mầm non

##### 1.1. Đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm

##### a. Đối với bếp nấu ăn

- Nhà trường tổ chức rà soát, nâng cấp cơ sở vật chất, thiết bị phục vụ công tác chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ tham mưu hoặc chủ động đầu tư theo hướng đồng bộ, hiện đại, phù hợp quy định hiện hành. Sắp xếp, bố trí bếp ăn theo quy trình một chiều, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm (ATTP), có lưới chắn côn trùng tại cửa ra vào, cửa sổ; thùng rác phải có nắp đậy; khuyến khích thực hiện phân loại rác tại nguồn.

- Đảm bảo vệ sinh: bếp ăn vệ sinh sạch sẽ, sắp xếp gọn gàng, ngăn nắp. Thiết bị, dụng cụ sử dụng để chia ăn và đựng thức ăn chín phải được vệ sinh hằng ngày, tráng nước sôi hoặc sấy nóng trước khi sử dụng. Phân công nhân viên nấu ăn phải được thực hiện theo dây chuyền khoa học, hợp lý, tránh chồng chéo và nâng cao hiệu quả công việc.

- Nhà trường lựa chọn đơn vị cung ứng thực phẩm (bao gồm nước uống, sữa và các sản phẩm từ sữa), nguyên liệu thực phẩm đã được UBND xã/phường thẩm định, phê duyệt.

- Nhà trường có trách nhiệm tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kiến thức về ATTP và khám sức khỏe định kỳ cho nhân viên thực hiện công tác bán trú theo quy định

**b. Đối với nước sinh hoạt và nước uống tại cơ sở Giáo dục mầm non**

- Nước sinh hoạt: Nhà trường sử dụng nguồn nước từ đơn vị cung cấp nước sạch thực hiện nghiêm túc theo quy định tại Thông tư 52/2024/TT-BYT của Bộ Y tế phải được nội/ngoại kiểm, xét nghiệm, kiểm tra, giám sát chất lượng nước sạch, xét nghiệm định kỳ đủ các thông số (thêm chỉ số trực khuẩn mủ xanh và tụ cầu vàng. Nếu kết quả không đạt theo quy định, phải thông báo cho đơn vị cung cấp nước. Khuyến khích các nhà trường sử dụng máy lọc nước khi dùng để nấu ăn cho trẻ.

- Nước uống

+ Đối với nước uống đun sôi để nguội: nước sử dụng để đun sôi phải đạt quy chuẩn chất lượng nước sinh hoạt theo quy định của Bộ Y tế. Nước chỉ sử dụng trong ngày, mùa đông cần dùng nước ấm cho trẻ. Dụng cụ đun nước và bình đựng nước phải đảm bảo ATTP, an toàn khi sử dụng, được vệ sinh sạch sẽ hằng ngày.

+ Đối với nước uống đóng bình: nhà trường căn cứ danh sách các đơn vị cung cấp nước được UBND xã, phường phê duyệt, lựa chọn và ký hợp đồng với đơn vị cung ứng theo đúng quy định và đảm bảo các quy định tại Thông tư số 34/2010/TT-BYT của Bộ Y tế. Hợp đồng phải nêu rõ: thông tin các bên, chất lượng sản phẩm, số lượng, đơn giá, thời gian và địa điểm giao hàng, phương thức thanh toán, mẫu nước kiểm tra định kỳ, trách nhiệm của các bên liên quan, điều khoản chấm dứt hợp đồng.... Lưu trữ đầy đủ hồ sơ pháp lý liên quan đến việc cung ứng và sử dụng nước uống tại đơn vị.

## **1.2. Đảm bảo chất lượng bữa ăn cho trẻ tại cơ sở giáo dục mầm non**

### **a. Xây dựng chế độ ăn, khẩu phần ăn phù hợp với độ tuổi**

Nhà trường xây dựng thực đơn nhà trẻ, mẫu giáo, đảm bảo khoa học, đủ năng lượng và phù hợp với độ tuổi trẻ theo Chương trình GDMN.

- Nhu cầu khuyến nghị năng lượng tại trường một ngày một trẻ nhà trẻ chiếm 60–70% nhu cầu cả ngày, tương đương 600–651 Kcal/ngày/trẻ. Một trẻ mẫu giáo chiếm 50–55% nhu cầu cả ngày, tương đương 615–726 Kcal/ngày/trẻ.

- Tỷ lệ các chất cung cấp năng lượng được khuyến nghị theo cơ cấu: Nhà trẻ: Đạm (13–20%), béo (30–40%), bột đường (47–50%); Mẫu giáo: Đạm (13–20%), béo (25–35%), bột đường (52–60%).

- Thực đơn xây dựng theo ngày, tuần, mùa, đảm bảo đa dạng thực phẩm, cân đối nhóm chất, phù hợp với lứa tuổi trẻ. Tăng cường rau xanh, trái cây tươi, ưu tiên thực phẩm địa phương, thực phẩm có giá trị dinh dưỡng cao. Sử dụng sữa và sản phẩm từ sữa theo quy định, có nguồn gốc xuất xứ rõ ràng, đảm bảo quy định vệ sinh ATTP. Hạn chế thực phẩm, gia vị chế biến sẵn như: bánh ngọt, mì tôm, giò, chả, tương ớt,...

- Phối hợp chặt chẽ giữa nhà trường và gia đình trong việc phòng, chống thừa cân, béo phì, suy dinh dưỡng và thấp còi, đảm bảo tỷ lệ giảm so với đầu năm học.

- Chế biến món ăn: đúng kỹ thuật, phù hợp với độ tuổi trẻ và đảm bảo vệ sinh ATTP nhằm giúp trẻ ăn ngon miệng, ăn hết suất,

#### **b. Số bữa ăn, chế độ ăn và tổ chức ăn tại cơ sở giáo dục mầm non**

- Số bữa ăn tại nhà trường: nhà trẻ hai bữa chính và một bữa phụ, mẫu giáo 1 bữa chính và 1 bữa phụ.

- Chế độ ăn: Đảm bảo phù hợp với độ tuổi, tuân thủ theo quy định của Chương trình GDMN, đặc biệt lưu ý chế độ ăn của trẻ lứa tuổi dưới 24 tháng tuổi.

- Tổ chức ăn: Thời gian ăn được thực hiện theo lịch sinh hoạt hằng ngày quy định tại Chương trình GDMN. Có thể thay đổi hình thức tổ chức ăn cho trẻ như bữa ăn gia đình, buffet (phù hợp với lứa tuổi), tổ chức giao lưu giữa các lớp, giữa các độ tuổi mẫu giáo, tạo không khí thư giãn, kích thích trẻ ăn ngon miệng như (nhạc nhẹ, trang trí bàn ăn...)...nhằm tạo cơ hội cho trẻ phát triển kỹ năng tự phục vụ, rèn luyện hành vi ăn uống văn minh, tăng sự hứng thú trong bữa ăn.

#### **2. Tổ chức cho trẻ ngủ**

- Phòng ngủ phải đảm bảo yên tĩnh, vệ sinh sạch sẽ, không khí, nhiệt độ, ánh sáng phù hợp: ấm về mùa đông, thoáng mát về mùa hè. Nếu nhóm, lớp sử dụng điều hòa, nhiệt độ trong phòng nên chênh lệch so với nhiệt độ ngoài trời khoảng 7°C. Kê giường cho trẻ cần tránh cửa nhà vệ sinh, không quá gần kệ/tủ giá đồ chơi, không nằm thẳng quạt trần, điều hòa và có lối đi thuận tiện để giáo viên theo dõi, chăm sóc trẻ.

- Trang thiết bị phục vụ ngủ: giường ngủ, chăn, gối phải đủ số lượng trẻ, kích thước phù hợp; được vệ sinh thường xuyên và để nơi khô thoáng.

- Thời gian ngủ của trẻ đảm bảo theo quy định độ tuổi. Bố trí riêng khu vực trẻ trai, trẻ gái. Bảo đảm an toàn trong giờ ngủ luôn có giáo viên trực tra theo dõi, bao quát nhóm, lớp; kịp thời điều chỉnh tư thế ngủ, trang phục,

N.D. PHÚC

chăn gối, nhiệt độ phòng và xử lý các tình huống bất thường xảy (nếu có) nhằm đảm bảo an toàn và sức khỏe cho trẻ.

### **3. Thực hiện chế độ vệ sinh tại cơ sở giáo dục mầm non**

Nhà trường thực hiện nghiêm túc, đầy đủ các quy định về vệ sinh cá nhân cho trẻ, vệ sinh phòng nhóm, lớp học, đồ dùng, đồ chơi; đảm bảo sạch nguồn nước, xử lý rác thải và nước thải an toàn, hiệu quả. Cần lưu ý một số nội dung sau:

#### **3.1 Vệ sinh cá nhân cho trẻ**

- Rửa tay: Trẻ được rửa tay sau khi đi vệ sinh, trước và sau khi ăn, khi tay bẩn; thực hiện đúng quy trình rửa tay 6 bước theo hướng dẫn của Bộ Y tế.
- Lau mặt: Thực hiện trước/sau khi ăn, sau khi ngủ dậy, khi mặt bẩn. Với trẻ bị bệnh (đau mắt, bệnh da liễu), giáo viên lau sau cùng để tránh lây cho các bạn.

#### **3.2 Vệ sinh dụng cụ cá nhân**

- Ca, cốc uống nước: có ký hiệu riêng theo từng trẻ, bảo quản trong tủ/giá có nắp, tránh bụi bẩn và côn trùng; được vệ sinh hằng ngày. Bình nước/cây nước đặt trên kệ an toàn, điều chỉnh nhiệt độ phù hợp, tránh gây bỏng mắt an toàn cho trẻ.
- Khăn mặt: Mỗi trẻ có tối thiểu 02 khăn (trường hợp khăn không hấp, sấy yêu cầu khăn phải có ký hiệu riêng/ trẻ). Khăn được giặt bằng xà phòng diệt khuẩn, sấy/hấp hoặc phơi khô mỗi ngày.

#### **3.3 Vệ sinh phòng nhóm, lớp học**

- Phòng học phải sạch sẽ, thoáng mát mùa hè, ấm áp mùa đông. Lau sàn nhà ít nhất 04 lần/ngày: trước giờ đón trẻ, sau các bữa ăn, và sau giờ trả trẻ.
- Dụng cụ vệ sinh, nước tẩy rửa đặt trên giá, xa tầm tay trẻ. Không để thùng/chậu chứa nước trong lớp hoặc nhà vệ sinh.
- Khuyến khích sử dụng máy sấy tay, giấy lau tay, thảm chống trượt tại khu vực vệ sinh.

**3.4 Vệ sinh môi trường:** Trang bị đầy đủ thùng rác có nắp đậy tại nhóm, lớp, sân chơi và khu vệ sinh. Rác thải được thu gom hằng ngày; có hợp đồng xử lý rác thải theo quy định; nhà trường có khu vực thu gom rác thải riêng. Định kỳ thực hiện: cắt tỉa cây xanh, khơi thông cống rãnh, hút bể phốt, tổng vệ sinh các khu vực trong nhà trường. Khi có dịch bệnh, thực hiện khử khuẩn, vệ sinh môi trường đúng theo hướng dẫn của ngành Y tế.

### **4. Chăm sóc sức khỏe và đảm bảo an toàn**

#### **4.1. Chăm sóc sức khỏe**

##### **4.1.1. Theo dõi, đánh giá sự phát triển thể chất của trẻ theo lứa tuổi.**

- Tổ chức đo chiều cao, cân nặng cho tất cả trẻ, đánh giá sự phát triển về thể chất theo lứa tuổi, phân loại tình trạng dinh dưỡng và xây dựng kế hoạch can thiệp phù hợp.
- Trẻ dưới 24 tháng tuổi: đo chiều cao, cân nặng, ghi biểu đồ tăng trưởng 01 lần/ tháng, nhằm phát hiện sớm tình trạng suy dinh dưỡng thể nhẹ cân, thể thấp còi hoặc thừa cân, béo phì.
- Trẻ từ 24 tháng tuổi trở lên: đo chiều cao, cân nặng, ghi biểu đồ tăng trưởng mỗi quý một lần (3 tháng/lần); riêng trẻ từ 60 tháng tuổi trở lên, cần theo dõi thêm chỉ số khối cơ thể - BMI. Đối với trẻ có tình trạng suy dinh dưỡng, thừa cân, béo phì cần theo dõi cân nặng hàng tháng để điều chỉnh các biện pháp can thiệp.
- Các đơn vị tổ chức ngày cân đo cố định vào cuối tháng để thuận tiện theo dõi và tổng hợp dữ liệu. Kết quả theo dõi sự phát triển thể chất của trẻ được công khai để cha mẹ học sinh cùng nắm bắt và phối hợp; cập nhật vào hồ sơ sức khỏe cá nhân của trẻ và kịp thời trao đổi, phối hợp với cha mẹ học sinh trong việc chăm sóc, điều chỉnh chế độ dinh dưỡng và hoạt động phù hợp.

#### **4.1.2. Khám, điều trị theo các chuyên khoa**

- Nhà trường chủ động phối hợp với cơ sở y tế đủ điều kiện chuyên môn để tổ chức khám, tư vấn và điều trị theo chuyên khoa cho trẻ, bao gồm: nhi khoa, mắt, tai – mũi – họng, răng – hàm – mặt,... nhằm phát hiện sớm các dấu hiệu bất thường, bệnh lý ở trẻ và có biện pháp xử lý kịp thời.
- Tùy theo điều kiện thực tế, có thể tổ chức kiểm tra sức khỏe đầu năm cùng với khám chuyên khoa. Khám riêng từng chuyên khoa hoặc phối hợp các chuyên khoa tối thiểu 1 lần khám/ năm học. Sau khi khám, thông báo kết quả cho cha mẹ hoặc người giám hộ trẻ.

#### **4.1.3. Phòng, xử trí một số tai nạn thương tích và các tình huống bất thường về sức khỏe trẻ tại cơ sở giáo dục mầm non**

- Nhà trường xây dựng kế hoạch và tổ chức tập huấn cho nhân viên y tế, cán bộ, giáo viên, nhân viên... về phòng tránh và xử trí kịp thời một số tai nạn thương tích thường gặp ở trẻ như: ngã, bỏng, hóc dị vật, dị ứng, ngộ độc, sốc phản vệ, co giật, v.v. và hướng dẫn nhận biết các dấu hiệu bất thường về sức khỏe của trẻ (sốt cao, khó thở, nôn nhiều, tiêu chảy, phát ban, đau bụng kéo dài, v.v.) để kịp thời báo cáo, xử trí và đưa trẻ đến cơ sở y tế khi cần thiết.

- Phòng y tế đảm bảo đầy đủ dụng cụ và vật tư y tế cần thiết, được kiểm kê định kỳ và sử dụng đúng mục đích. Niêm yết số điện thoại khẩn cấp (cấp cứu, công an, cơ sở y tế gần nhất) tại khu vực dễ nhìn.

- Trong trường hợp trẻ gặp sự cố sức khỏe, người đứng đầu nhà trường phải trực tiếp chỉ đạo xử lý, liên hệ với cơ sở y tế gần nhất và thông báo ngay cho cha mẹ học sinh, đồng thời báo cáo các cơ quan liên quan theo đúng quy định.

#### **4.2. Đảm bảo an toàn tại cơ sở giáo dục mầm non**

##### **4.2.1. Trách nhiệm người đứng đầu nhà trường**

Chịu trách nhiệm toàn diện về công tác đảm bảo an toàn cho trẻ em, cán bộ, giáo viên, nhân viên trong thời gian làm việc và học tập tại nhà trường.

- Chỉ đạo, phân công và tổ chức thực hiện các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ đúng quy định chương trình GDMN; đảm bảo an toàn tuyệt đối về thể chất và tinh thần cho trẻ trong thời gian học tại cơ sở. Tiếp tục thực hiện nghiêm túc chuyên đề: “Đẩy mạnh phòng, chống bạo hành trẻ em trong các cơ sở giáo dục mầm non”.

- Thường xuyên quán triệt, tổ chức tập huấn đội ngũ và rà soát định kỳ hệ thống cơ sở vật chất: thiết bị, đồ chơi, cây xanh, tường rào, cột chống sét, hệ thống điện, quạt trần, lan can, cửa sổ, tủ cơm, bình gas...Kịp thời phát hiện và xử lý các nguy cơ mất an toàn, đảm bảo tuyệt đối an toàn cho trẻ em và cán bộ, giáo viên, nhân viên tại nhà trường.

- Tăng cường đảm bảo an toàn tại các khu vực nguy cơ cao: Thang tời phải có cửa khóa an toàn khi không sử dụng; thang máy phải có quy định giờ sử dụng, khi sử dụng phải có thể để đảm bảo an toàn. Ao, hồ, mương, cống trước cổng trường phải có rào chắn. Sân chơi mặt bằng an toàn, không trơn trượt, không có vật sắc nhọn, góc cạnh nguy hiểm.

- Xây dựng và triển khai phương án phòng cháy chữa cháy, cứu nạn cứu hộ: có phê duyệt, sơ đồ thoát hiểm, trang bị phương tiện phòng cháy chữa cháy đầy đủ, tập huấn định kỳ cho toàn thể đội ngũ.

##### **4.2.2. Trách nhiệm của giáo viên**

Thực hiện nghiêm túc khẩu hiệu “Trẻ ở đâu, cô ở đó”, “Cô giáo người mẹ hiền”. Nghiêm cấm các hành vi vi phạm danh dự, nhân phẩm, xâm phạm thân thể trẻ em dưới mọi hình thức.

- Ghi chép đầy đủ sổ nhật ký nhóm, lớp; thực hiện đúng nhiệm vụ phân công theo dây chuyền giáo viên/ nhóm, lớp. Đảm bảo an toàn cho trẻ trong giờ ăn, không cho trẻ ăn, uống khi trẻ nằm, đang khóc, đang buồn ngủ hoặc ho. Tăng cường quản lý chặt chẽ trẻ tại các thời điểm: đón - trả trẻ, giờ ăn -

ngủ, hoạt động ngoài trời, dã ngoại...Khu vực dễ mất an toàn như bể bơi, bể vầy (nếu có) phải có giáo viên giám sát, đảm bảo an toàn tuyệt đối. Thiết bị trong lớp như ổ điện thấp, giá tủ cao phải được lắp đặt an toàn, bắt vít cố định. Vật sắc nhọn như dao, kéo... phải để đúng nơi quy định, ngoài tầm với của trẻ.

- Thường xuyên rà soát đồ dùng, đồ chơi, thiết bị trong và ngoài lớp học, phát hiện nguy cơ mất an toàn để kịp thời báo cáo, tham mưu sửa chữa, thay thế. Tuyệt đối không đun nấu, sử dụng bàn là trong nhóm lớp. Nhóm, lớp sử dụng bình nóng lạnh phải có Role chống giật, đảm bảo tắt Aptomat khi sử dụng. Nhóm trẻ phải có thang chắn cửa, đảm bảo trẻ không tự ý ra khỏi lớp.

### **5. Nguyên tắc quản lý công tác nuôi dưỡng trong nhà trường**

Nhằm đảm bảo chất lượng công tác chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ tại nhà trường, thực hiện quản lý nuôi dưỡng phải tuân thủ nghiêm các nguyên tắc sau:

- Thực hiện đúng quy định về hồ sơ và nguyên tắc quản lý nuôi dưỡng. Phiếu xuất kho, sổ theo dõi xuất nhập kho, sổ kiểm thực Ba bước, sổ tính khẩu phần ăn, sổ chia thức ăn chín... được in/ ghi chép hằng ngày. Có đầy đủ chữ ký của các thành phần liên quan tại đúng thời điểm thực hiện từng khâu. Nội dung rõ ràng, chính xác, trung thực.

- Thực hiện nghiêm túc quy trình nuôi dưỡng tại bếp ăn: giao nhận thực phẩm - sơ chế - chế biến, nấu ăn - chia ăn - lưu mẫu đúng quy định. Nghiêm cấm vi phạm khẩu phần ăn của trẻ dưới mọi hình thức.

- Nghiêm túc thực hiện công tác đảm bảo vệ sinh ATTP trong cơ sở GDMN.

- Thực hiện công tác tài chính theo đúng quy định hiện hành; Công khai tài chính tại các điểm trường trước 15h30 (công khai thực đơn, thực phẩm, đơn giá và số tiền thu- chi hằng ngày; đối với điểm trường không tổ chức nấu ăn, thực hiện công khai tài chính theo tổng thực phẩm toàn trường). Thực hiện kiểm kê tiền ăn, hàng tồn kho vào cuối mỗi tháng. Khuyến khích nhà trường công khai thực đơn, công khai thu-chi bữa ăn hằng ngày trên công thông tin điện tử của nhà trường hoặc sử dụng mã QR để công khai tới cha mẹ học sinh.

- Tổ chức giao nhận thực phẩm khoa học, an toàn: Phân công cụ thể người chịu trách nhiệm giao - nhận; kiểm tra, xác nhận số lượng và chất lượng thực phẩm ngay tại thời điểm giao - nhận.

- Khuyến khích cha mẹ học sinh tham gia giám sát bếp ăn, giao nhận thực phẩm tại cơ sở. Tăng cường hình thức giám sát trực tuyến thông qua hệ thống camera, màn hình,...Đẩy mạnh sử dụng phần mềm quản lý nuôi dưỡng, hồ sơ thực phẩm nhằm nâng cao hiệu quả quản lý và lưu trữ dữ liệu. (Quy trình quản lý công tác nuôi dưỡng và hệ thống biểu bảng gợi ý Phụ lục 3 đính kèm)

\* Tổ chức ăn trưa cho cán bộ, giáo viên, nhân viên: Nhà trường tổ chức bữa ăn trưa cho cán bộ, giáo viên, nhân viên phải đảm bảo ATTP. Thực đơn, thực phẩm của cán bộ, giáo viên, nhân viên không được trùng với thực đơn, thực phẩm của trẻ; Có sổ sách theo dõi, quản lý suất ăn, công khai, minh bạch, thực hiện thanh quyết toán vào cuối mỗi tháng. Thực phẩm phải bảo quản trong phòng hoặc khu vực riêng. Bố trí khu vực/phòng ăn riêng cho đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên, luân phiên thời gian ăn trưa đảm bảo việc quản lý trẻ tại lớp theo quy định. Thực hiện công khai thực đơn ăn trưa của cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường.

## **B. CÔNG TÁC GIÁO DỤC**

### **I. Thực hiện Chương trình giáo dục mầm non**

#### **1. Thời gian thực hiện chương trình GDMN: 35 tuần.**

Thời gian thực hiện chương trình GDMN: 35 tuần. Từ ngày 05/9/2025 các nhà trường tổ chức cho trẻ làm quen với nhóm lớp, nề nếp thói quen theo chế độ sinh hoạt một ngày. Từ ngày 15/9/2025 bắt đầu thực hiện kế hoạch giáo dục theo Chương trình GDMN từng khối lớp. Kết thúc học kỳ I ngày 16/1/2026; bắt đầu học kỳ II ngày 19/1/2026; kết thúc chương trình vào ngày 29/5/2026 (tính 1 tuần nghỉ tết) và ngày kết thúc học kỳ II 29/5/2026, kết thúc năm học ngày 30/5/2026.

#### **2. Xây dựng và phát triển chương trình giáo dục nhà trường:**

- **Căn cứ xây dựng:** căn cứ vào điều kiện thực tế, thể mạnh, sở trường, năng lực của đội ngũ, điều kiện cơ sở vật chất, nhà trường lựa chọn, bổ sung, nâng cao một số nội dung theo lĩnh vực phát triển phù hợp với khả năng của trẻ, xây dựng và phát triển chương trình giáo dục nhà trường tạo được nét riêng biệt (thương hiệu). Chú trọng phát triển năng lực của trẻ theo quan điểm giáo dục toàn diện, tích hợp, lấy trẻ làm trung tâm, theo hướng đồng tâm phát triển theo độ tuổi. Chương trình giáo dục nhà trường được đánh giá, điều chỉnh thường xuyên đảm bảo tính khả thi và hiệu quả.

- **Nguyên tắc xây dựng:** Kế hoạch giáo dục của nhà trường: Được xây dựng dựa trên khung chương trình của Bộ Giáo dục và Đào tạo, sử dụng kế thừa kế hoạch giáo dục của các năm học trước, có cập nhật, bổ sung, chỉnh sửa nội

dung phù hợp với điều kiện thực tiễn và nhiệm vụ năm học mới. Lưu kế hoạch giáo dục tại trường, lớp. Công khai kế hoạch giáo dục tại bảng tuyên truyền để phối hợp chặt chẽ với phụ huynh trong công tác chăm sóc, giáo dục trẻ.

- Cập nhật, bổ sung một số nội dung giáo dục như: cho trẻ làm quen với ngoại ngữ, tiếp cận công nghệ số, kỹ năng sống cần thiết, giáo dục nếp sống thanh lịch, văn minh dành cho trẻ 5-6 tuổi và những nội dung giáo dục khác phù hợp với độ tuổi trẻ và mục tiêu của Chương trình GDMN.

- **Cách thức phát triển chương trình:** Kế hoạch giáo dục của các nhóm/lớp: Được cụ thể hóa, phát triển từ Chương trình giáo dục nhà trường, giáo viên lựa chọn, điều chỉnh nội dung/hình thức phù hợp với điều kiện thực tế của nhóm/lớp, nhu cầu và khả năng của trẻ, và tổ chức thực hiện linh hoạt, khai thác sâu một hay nhiều nội dung trong chương trình hoặc mở rộng nội dung giáo dục như kỹ năng sống, tiếng Anh, nghệ thuật hiện đại, tiếp cận công nghệ số, thay đổi các hình thức tổ chức hoạt động tăng cường cho trẻ trải nghiệm.

- **Nội dung giáo dục:** Các lớp mẫu giáo 5-6 tuổi lồng ghép giáo dục nếp sống thanh lịch, văn minh cho trẻ thông qua các hoạt động giáo dục theo chế độ sinh hoạt một ngày của trẻ và hoạt động khác phù hợp; phối kết hợp chặt chẽ với cha mẹ trẻ trong giáo dục hành vi đúng và đẹp thể hiện văn minh, thanh lịch của người Hà Nội. Kế hoạch giáo dục của nhóm/lớp hàng tháng/tuần được công khai tại Bảng tuyên truyền của nhóm, lớp.

Nội dung giáo dục cần quan tâm bổ sung:

+ Giáo dục tình cảm - kỹ năng xã hội, kỹ năng sống cần thiết: tăng cường các nội dung giáo dục kỹ năng tự phục vụ, kỹ năng an toàn (giao thông, mạng, điện, nước...), kỹ năng giao tiếp, hợp tác, giải quyết vấn đề... hình thành phẩm chất mạnh dạn, tự tin, tự lực.

+ Làm quen với Tiếng Anh: tổ chức các hoạt động cho trẻ mẫu giáo làm quen tiếng Anh ở các đơn vị đủ điều kiện theo quy định. Tổ chức thông qua trò chơi, bài hát, truyện kể... giúp trẻ phát triển kỹ năng nghe, nói cơ bản, hình thành hứng thú học ngoại ngữ cấp học tiếp theo.

+ Tiếp cận công nghệ số: cho trẻ làm quen thiết bị công nghệ, phát triển tư duy logic, kỹ năng giải quyết vấn đề.

+ Giáo dục nếp sống thanh lịch, văn minh: lồng ghép nội dung giáo dục hành vi đúng và đẹp, đặc biệt với trẻ 5-6 tuổi, thông qua các hoạt động hằng ngày và phối hợp với gia đình nhằm phát huy bản sắc văn hóa người Hà Nội.

+ Giáo dục quyền con người, giới và bình đẳng giới; giáo dục biển đảo; biến đổi khí hậu... Tích hợp linh hoạt, phù hợp trong chế độ sinh hoạt một ngày thông qua hoạt động trải nghiệm, thực hành cho trẻ theo từng độ tuổi.

- Tuyệt đối không tổ chức hướng dẫn trẻ viết chữ, không dạy trước chương trình lớp 1 cho trẻ Mầm non.

**- Phương pháp và hình thức tổ chức hoạt động giáo dục**

+ Tổ chức các hoạt động giáo dục theo nguyên tắc lấy trẻ làm trung tâm: giáo viên xây dựng hệ thống câu hỏi mở; hỗ trợ, tạo cơ hội cho mọi trẻ đều được trải nghiệm, chia sẻ kinh nghiệm của bản thân; tận dụng mọi không gian, vật liệu sẵn có trong thiên nhiên, cuộc sống... vào tổ chức các hoạt động cho trẻ. Ứng dụng các phương pháp giáo dục tiên tiến linh hoạt, phù hợp với điều kiện thực tiễn; đổi mới hình thức tổ chức các hoạt động, tăng cường tổ chức các hoạt động giao lưu tập thể, trò chơi vận động, trò chơi dân gian, lao động... nhằm đạt được tối đa mục tiêu giáo dục của mỗi cơ sở GDMN đề ra.

+ Đổi mới hình thức tổ chức hoạt động học tránh áp đặt gò bó các bước theo tiến trình giờ học. Ban Giám hiệu, tổ chuyên môn thống nhất có thể linh hoạt tổ chức một số hoạt động chung trộn lẫn các độ tuổi, để trẻ có cơ hội học tập, giúp đỡ, hướng dẫn, hỗ trợ nhau và phát triển một cách tự nhiên như giờ ăn, hoạt động góc, hoạt động tại các phòng chức năng.... Linh hoạt điều chỉnh thời gian hoạt động góc, hoạt động ngoài trời phù hợp độ tuổi: Tăng cường tổ chức cho trẻ hoạt động trải nghiệm, phát triển vận động... ngoài thiên nhiên, phòng/ khu vực chức năng (Trong tuần có thể quy định thay thế hoạt động góc bằng hoạt động ngoài trời từ 1-2 lần để tổ chức hoạt động giao lưu thể thao, trò chơi phát triển vận động dancesport, dân vũ... hoặc lao động vườn trường, tham quan trải nghiệm an toàn, phù hợp với trẻ).

- Tăng cường sử dụng các khu vực, các phòng chức năng để tổ chức hoạt động giáo dục lĩnh vực phát triển thể chất, thẩm mỹ... Công khai lịch hoạt động tại các lớp, các phòng chức năng để khai thác tối đa, hiệu quả các khu vực, các phòng chức năng trong tổ chức các hoạt động cho trẻ phù hợp với điều kiện cơ sở vật chất của mỗi nhà trường.

**- Đánh giá sự phát triển của trẻ**

- Chú trọng quan sát đánh giá trẻ trong quá trình thực hiện các hoạt động theo kế hoạch ngày/tuần/ tháng để đảm bảo các hoạt động được điều chỉnh kịp thời nhằm đáp ứng mục tiêu cuối độ tuổi trẻ, có biện pháp tác động, hỗ trợ tích cực với những trẻ yếu và phát huy năng lực, năng khiếu nổi trội với những trẻ xuất sắc; phát hiện sớm trẻ có khó khăn trong hoạt động, can thiệp sớm và giáo dục hòa nhập trẻ khuyết tật.

- **Phối hợp với gia đình và các chuyên gia:** chương trình giáo dục nhà trường cần xác định rõ nội dung và hình thức phối hợp với cha mẹ trẻ, các chuyên gia trong công tác chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng trẻ; thực hiện can

thiệp sớm và giáo dục hòa nhập đối với trẻ khuyết tật, đảm bảo quyền được học tập và phát triển công bằng cho mọi trẻ em.

## **2.2. Triển khai thực hiện Chương trình giáo dục nhà trường**

### **2.2.1. Xây dựng Kế hoạch giáo dục nhóm, lớp**

#### **- Xây dựng kế hoạch giáo dục năm học các nhóm/lớp**

+ Kế hoạch giáo dục năm học của từng nhóm/lớp được cụ thể hóa từ Chương trình giáo dục của nhà trường, đảm bảo tính nhất quán về định hướng và mục tiêu chung. Giáo viên chủ động lựa chọn, điều chỉnh nội dung, thiết kế hoạt động linh hoạt, phù hợp với điều kiện thực tế của nhóm/lớp, nhu cầu và khả năng riêng biệt của từng trẻ đáp ứng mục tiêu.

+ Linh hoạt điều chỉnh chế độ sinh hoạt của trẻ trong khung giờ hoạt động học - hoạt động chơi phù hợp với số lượng trẻ, nhằm tăng cường cơ hội tiếp cận, tương tác theo nhóm nhỏ hoặc cá nhân, góp phần thực hiện hiệu quả quan điểm “lấy trẻ làm trung tâm”.

#### **- Xây dựng kế hoạch giáo dục tháng/chủ đề/tuần/ngày**

+ Căn cứ vào kế hoạch năm học, giáo viên xây dựng kế hoạch giáo dục tháng/chủ đề/tuần/ngày, phù hợp với đặc điểm trẻ, điều kiện lớp học, cơ sở vật chất và năng lực tổ chức của giáo viên.

+ Trường hợp xây dựng kế hoạch theo chủ đề: Thời gian triển khai của chủ đề ngắn hay dài tùy thuộc nhu cầu hứng thú và khả năng của trẻ. Có thể phát sinh các nội dung/dự án học tập khi trẻ thực sự có nhu cầu tìm hiểu. Tuy nhiên, không áp đặt khiên cưỡng theo chủ đề /dự án học tập đối với một số nội dung như giáo dục thể chất, làm quen với toán, làm quen chữ viết....

+ Kế hoạch hoạt động tháng/chủ đề/tuần/ngày là bước triển khai cụ thể kế hoạch giáo dục năm học thông qua các hoạt động giáo dục theo khung thời gian xây dựng cho cả tháng/chủ đề/tuần/ngày xuyên suốt đảm bảo thực hiện mục tiêu giáo dục đã đề ra.

+ Khi xây dựng kế hoạch của nhóm lớp, giáo viên cần thiết kế hoạt động theo quan điểm lấy trẻ làm trung tâm, tạo điều kiện để trẻ được lựa chọn, trải nghiệm, thể hiện ý tưởng của bản thân, khi thực hiện cần quan sát, đánh giá để kịp thời điều chỉnh mục tiêu, nội dung, phương pháp, hình thức tổ chức và điều kiện thực hiện sao cho phù hợp với nhu cầu, hứng thú và khả năng phát triển của trẻ trong lớp.

#### **\* Lưu ý:**

- Tính nhất quán: Các kế hoạch phải thống nhất về mục tiêu, phương pháp và phù hợp với định hướng giáo dục nhà trường. Giáo viên được quyền điều chỉnh phù hợp thực tiễn nhưng không làm sai lệch định hướng chung.

- Kế hoạch giáo dục của lớp đảm bảo được công khai đến cha mẹ học sinh để cùng phối hợp thực hiện.

**\* Tổ chức hoạt động ngoại khóa:**

Tổ chức các hoạt động ngoại khóa nhằm tạo điều kiện cho trẻ được phát triển toàn diện về thể chất, trí tuệ, thẩm mỹ, kỹ năng xã hội, hội nhập ngôn ngữ và phát triển năng khiếu nổi trội phù hợp với đặc điểm lứa tuổi.

- Nhà trường tổ chức hoạt động ngoại khóa phải thỏa thuận bằng văn bản với cha mẹ học sinh trên tinh thần tự nguyện, có sự thống nhất của Ban giám hiệu nhà trường và cơ quan quản lý cấp trên trước khi thực hiện. Đảm bảo thu đủ chi không vượt mức trần quy định, minh bạch về tài chính.

- Người đứng đầu cơ sở GDMN thực hiện đúng qui định và chịu trách nhiệm toàn diện việc tổ chức hoạt động ngoại khóa và lưu giữ đầy đủ hồ sơ. Thực hiện công tác thu chi tài chính đúng quy định hiện hành và công khai việc thu, chi các khoản thu dịch vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục theo quy định tại Thông tư 09/2024/TT-BGDĐT về công khai trong hoạt động của các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và các văn bản hiện hành.

- Căn cứ nhu cầu của cha mẹ trẻ và đáp ứng được các điều kiện về cơ sở vật chất, đội ngũ giáo viên theo qui định, nhà trường lựa chọn các hoạt động ngoại khóa phù hợp như hoạt động nghệ thuật, thể thao, làm quen tiếng Anh và tổ chức hoạt động giáo dục kỹ năng sống; xây dựng kế hoạch triển khai cụ thể.

- Hiệu trưởng thực hiện đúng qui định và chịu trách nhiệm toàn diện về việc liên kết tổ chức hoạt động ngoại khóa, lưu giữ đầy đủ hồ sơ liên kết (Đề án, chương trình, hồ sơ nhân sự, bài giảng...), đảm bảo chất lượng đầu ra cho trẻ đúng cam kết; thực hiện công khai cam kết chất lượng đầu ra với cha mẹ học sinh; Có sự thống nhất trong hội đồng sư phạm nhà trường và được sự đồng thuận, tự nguyện của cha mẹ trẻ. Tổ chức các hoạt động không ảnh hưởng đến thời gian thực hiện chương trình GDMN.

- Tăng cường kiểm tra, khảo sát, cam kết chất lượng thực hiện chương trình của đơn vị liên kết, sự ủng hộ hài lòng của cha mẹ học sinh. Công khai chất lượng đầu ra, thời khóa biểu, chương trình học tập, kinh phí để cha mẹ trẻ được biết.

- Yêu cầu bố trí giáo viên quản lý trẻ chặt chẽ khi tổ chức hoạt động ngoại khóa, có lịch hoạt động cụ thể, sổ điểm danh, ghi chép nội dung thực hiện hàng ngày. Thỏa thuận với CMHS về mức học phí của các lớp ngoại khóa, thực hiện thu đủ chi, công khai, minh bạch, đúng quy định.

- Đối với việc tổ chức cho trẻ mẫu giáo làm quen tiếng Anh nghiêm túc thực hiện Thông tư số 50/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020 của Bộ Giáo dục

và Đào tạo ban hành Chương trình làm với tiếng Anh dành cho trẻ em mẫu giáo cần lưu ý một số nội dung mới: Tùy từng điều kiện, hoạt động làm quen với tiếng Anh dành cho trẻ mẫu giáo được tổ chức linh hoạt vào thời điểm khác nhau phù hợp với khả năng của trẻ và điều kiện của nhà trường nhằm đạt được mục tiêu của việc làm quen với tiếng Anh, cũng như mục tiêu chương trình GDMN; Tài liệu, học liệu sử dụng để triển khai Chương trình phải được Bộ Giáo dục và Đào tạo thẩm định, phê duyệt.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện quy chế chuyên môn GDMN, Đ/c Hiệu trưởng đề nghị hai đ/c Phó Hiệu trưởng tham gia xây dựng và triển khai kế hoạch thực hiện quy chế chuyên môn cấp học Mầm non năm học 2025-2026 tới 100% CBGVNV và nghiêm túc triển khai thực hiện./.

**Nơi nhận:**

- Đ/c GVNV để thực hiện
- Lưu: VP.

